TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 31-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thanh.

Ông Trần Văn Hải.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Minh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1997, tại Long An.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 1, ấp Cà D, xã Vĩnh Đ, huyện Tân H, tỉnh LA.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Nguyễn Văn N; Con bà: Nguyễn Thị L; Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt truy nã, tạm giữ ngày 28/10/2022, tạm giam ngày 31/10/2022.

Tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trần Huỳnh H TH, sinh năm: 1998; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Nhà trọ L, Tổ 54, khóm , phường Z, thành phố CL, tỉnh ĐT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Võ Quốc Tha, sinh năm 1993; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 16, ấp 1, xã Mỹ T, thành phố Cl, tỉnh ĐT.

Người làm chứng: Lê Thị Kim NG, sinh năm: 1990; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã Phương Th, thành phố CL, tỉnh ĐT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26/12/2021, Nguyễn Văn H uống rượu cùng với chị Trần Huỳnh H TH, chị Lê Thị Kim NG và một số người khác (không rõ nhân thân) cùng là khách thuê phòng trọ tại nhà trọ Lê Hiếu Thảo thuộc tổ 54, khóm 6,phường s, thành phố Cao Lãnh. Trong lúc uống rượu, chị TH để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc trên ghế ngồi vì sợ bị ướt. Một lúc sau, chị TH đi vệ sinh rồi về phòng trọ nằm nghỉ, để quên chiếc điện thoại trên ghế. Lợi dụng lúc chị TH không có mặt tại bàn uống rượu, H lén lút lấy chiếc điện thoại của chị TH để vào túi quần bên phải và đi về phòng ngủ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H mang điện thoại trộm được của chị TH đến cửa hàng điện thoại di động Thịnh Phát tại tổ 11, khóm 2,phường s, thành phố Cao Lãnh gặp anh Võ Quốc Tha là chủ tiệm, nói dối là điện thoại của vợ để bán với giá 3.800.000đồng, anh Tha tin tưởng nên mua điện thoại này.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, chị TH phát hiện mất điện thoại nên đi tìm thì được chị NG cho biết nhìn thấy H lấy điện thoại của chị TH để vào túi quần. Chị TH đến gặp H để hỏi về chiếc điện thoại nhưng H không thừa nhận nên chị TH đến Công anphường s, thành phố Cao Lãnh tố giác hành vi của H.

Tại Công anphường s, H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Công anphường s tiến hành đến cửa hàng điện thoại di động Thịnh Phát thu hồi được điện thoại và chuyển hồ sơ cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐGTS, ngày 13/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc, dung lượng 64GB, có giá 9.000.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra trả lại 01 điện thoại di động cho chị TH xong, chị TH nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Trong quá trình xác minh nguồn tin về tội phạm, H đã trả lại cho anh Tha 3.500.000 đồng. Anh Tha nhận lại tiền và không yêu cầu H trả số tiền 300.000 đồng đã tiêu xài.

Ngày 01/2/2022, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nơi cứ trú của H được Công an xã Vĩnh Đại, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An xác nhận: Nguyễn Văn H sinh năm 1997, có đăng ký thường trú tại số: 319, ấp Cà D, xã Vĩnh Đ, huyện Tân H, tỉnh LA nhưng hiện nay không có mặt tại địa phương, đi đâu địa phương không quản lý được. Do đó, ngày 20/4/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã số: 02/QĐTN-CQĐT đối với bị can Nguyễn Văn H.

Đến ngày 27/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh phối hợp cùng Công an tỉnh Bình Dương bắt được Nguyễn Văn H theo quyết định truy nã khi đang làm thuê tại Công ty Minh Trí ở tổ 17, KP. Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, Bình Dương.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá tài sản, biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-TPCL, ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng đề nghị xử lý như cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 12 giờ ngày 26/12/2021, trong lúc cùng uống rượu tại nhà trọ Lê Hiếu Thảo thuộc tổ 54, khóm 6,phường s, thành phố Cao Lãnh, H lợi dụng lúc chị Trần Huỳnh H TH vắng mặt tại bàn uống rượu, H đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ngọc của chị TH đang để trên ghế ngồi trị giá 9.000.000 đồng rồi mang đến cửa hàng điện thoại di động Thịnh Phát tại tổ 11, khóm 2,phường s, thành phố Cao Lãnh bán với giá 3.800.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, biên bản tiếp nhận nguồn tin, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo thực hiện; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã lấy trộm tài sản của bị hại với giá trị là 9.000.000 đồng. Bản thân bị cáo có đủ sức khỏe để lao động nhưng lười lao động và muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn mục đích cá nhân mà thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác điều đó cho thấy sự xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đi khỏi nơi cư trú gây khó khăn cho Cơ quan cảnh sát điều tra trong quá trình giải quyết vụ án.

Xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng*:* Đã xử lý xong, nên không xem xét giải quyết.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh về Điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[9] Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/10/2022.

Trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết Bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

Nguyễn Phú Thọ